

PHẠM DUY – THÁI THANH – PHẠM ĐÌNH CHƯƠNG



Phạm Duy – Thái Thanh – Phạm đình Chương là một “tiểu gia đình” trong “đại gia đình” các nghệ sĩ nổi tiếng.

Cha của Phạm Đình Chương là ông Phạm Đình Phụng.

Người vợ đầu của ông Phụng sinh được 2 người con trai: Phạm Đình Sỹ và Phạm Đình Viêm. Phạm Đình Sỹ lập gia đình với nữ kịch sĩ Kiều Hạnh và có con gái là ca sĩ Mai Hương. Còn Phạm Đình Viêm là ca sĩ Hoài Trung của ban hợp ca Thăng Long.

Người vợ sau của ông Phạm Đình Phụng có 3 người con: Trưởng nữ là Phạm Thị Quang Thái (ca sĩ Thái Hằng, vợ Phạm Duy). Con trai thứ là nhạc sĩ Phạm Đình Chương. Và cô con gái út Phạm Thị Băng Thanh (ca sĩ Thái Thanh). –Duc Luu Bui

o0o

PHẠM DUY (1921–2013)

Nhạc sĩ Phạm Duy (1921–2013) là một trong những cây đại thụ của nền Tân Nhạc Việt Nam. Bên cạnh là một nhạc công, ca sĩ, nhà nghiên cứu âm nhạc tài hoa, ông còn sở hữu một kho tàng đồ sộ nhạc phẩm bất hủ của âm nhạc Việt với hơn 2000 ca khúc.

Tiêu biểu như khúc “*Tình ca*”, “*Mẹ Việt Nam*”, “*Đạo ca*”, “*Con đường cái quan*”... Bằng sự kết hợp khéo léo giữa âm nhạc truyền thống và theo đuổi những phong cách âm nhạc mới, mỗi tác phẩm của ông luôn mang nét chấm phá khác biệt, chỉ có ở nhạc của ông.

Ngày 5 Tháng 10 là kỷ niệm lần thứ 103 ngày sinh của Nhạc Sĩ. Phạm Duy. Ông sinh ngày 5 tháng 10 năm 1921... Ông là “trụ cột” của nền Tân nhạc Việt Nam, đã sáng tác cả ngàn bản nhạc đủ thể loại...mà người dân Việt, hầu như ai cũng thuộc và biết vài bản nhạc của Ông sáng tác. Nhạc của Phạm Duy đáp ứng hầu hết mọi lứa tuổi, nhất là những bản “*Tình ca*” nghe thật da diết qua giọng ca “vượt thời gian” của Thái Thanh.

Chỉ có Thái Thanh mới hát nhạc Phạm Duy tuyệt vời nhất.

Ông phổ thơ thì quá siêu luôn, tôi rất thích 2 bản nhạc phổ từ thơ của Minh Đức Hoài Trinh:

“Nữ thi sĩ Minh Đức Hoài Trinh được nhiều người ngưỡng mộ với hai bài thơ ‘Kiếp Nào Có Yêu Nhau’ và ‘Đừng Bỏ Em Một Mình’. Đặc biệt, hai bài thơ này nổi tiếng hơn khi được nhạc sĩ Phạm Duy phổ nhạc. Không thể phủ nhận, nhạc sĩ Phạm Duy là cây cổ thụ trong nền âm nhạc Việt Nam. Và cũng không thể phủ nhận qua hai ca khúc phổ thơ này, nhạc của ông đã đưa tên tuổi của nữ sĩ Minh Đức Hoài Trinh đến gần với công chúng hơn.”

Và còn nhiều, nhiều nữa... khi nói đến Phạm Duy trên nhiều lĩnh vực, đời sống và con người của chính Ông!

Mời anh chị và các bạn thưởng thức [KIỆP NÀO CÓ YÊU NHAU](#) qua tiếng hát Thái Thanh.

Mời anh chị và các bạn đọc tiếp về [PHẠM DUY](#).

... Với nhạc phẩm TÌNH CA có thể dễ dàng nhận thấy Thái Thanh đã nâng ca khúc của nhạc sĩ Phạm Duy lên một tầm cao hơn. Lời hát khi thì nỉ non, dịu dịu, ngọt ngào, da diết như lời ru của mẹ, khi vang vọng, cao vút, thanh thoát như tiếng gọi của hồn thiêng non sông đất nước. Từng lời hát cất lên mỗi câu mỗi chữ đều ngân lên những rung cảm dạt dào, thấu suốt hết mọi tâm tư, tình cảm của những người con Việt Nam.

Mời anh chị và các bạn thưởng thức [TÌNH CA](#) qua tiếng hát Thái Thanh.

Mời anh chị và các bạn thưởng thức [BÊN CẦU BIÊN GIỚI](#) qua tiếng hát Thái Thanh.

KHÓC TA XIN NHỎ LỆ VÀO THIÊN THU!

Trong sự nghiệp sáng tác đồ sộ của mình, Phạm Duy đã có rất nhiều ca khúc, mà phần lời, lấy từ thơ của nhiều nhà thơ nổi tiếng. Một trong những nhà thơ đó là [Phạm Thiên Thu](#), với bốn bài thơ tiêu biểu, được phổ thành nhạc:

*Đưa Em Tìm Động Hoa Vàng,
[Ngày Xưa Hoàng Thị](#),
Em Lễ Chùa Đây,
Gọi Em Là Đóa Hoa Sầu.*

Thế hệ tôi, không ai là không biết, tẻ lắm thì cũng, không ai là chưa từng nghe qua một lần:

rằng xưa có gã từ quan

lên non tìm động hoa vàng ngủ say.

Phạm Thiên Thư, tức Thích Tuệ Không, từng cạo đầu, mặc áo nâu sòng, ở trong chùa đến chín năm. Đi tu, cũng là chuyện bất đắc dĩ, nhưng nhờ vậy mà ông ngộ ra được nhiều điều: bước chân tìm chán ta bà ngừng đây nó hỏi đâu là vô minh.

Cho nên, thơ ông, đậm vị thiền, lời thơ nhẹ nhàng, trong sáng, thanh thoát, ít nhuộm màu tục lụy, thế gian:

gót chân đất Phật trở hăng hà sa.

Nếu có yêu, nếu có nhớ, thì đó cũng chỉ là yêu, là nhớ, thấp thoáng, xa xôi, khói sương, huyền ảo, hư huyền, vô thường:

*thì thôi tóc ấy phù vân
thì thôi lệ ấy còn ngần đáng sương.*

Võ Phiến từng viết thế này: trong vai tu sĩ đa tình, Phạm Thiên Thư tuyệt vời, đáng yêu hết sức. Võ Phiến còn nhấn mạnh: thơ tình của Phạm Thiên Thư không có nụ hôn, lại không có cả da lẫn thịt.

Đó là Võ Phiến nói thôi. Đã tình, thì làm sao lại chẳng. Không da không thịt sao được, khi:

đôi gò đào nở trên miền tuyết thom,

rồi thì:

tình anh nở đóa hoa vàng cửa khe.

Không hôn sao được, khi:

trăng tà ngâm sương,

rồi thì:

bầu khô cát nậm rượu hồng uống xuân.

Cứ phải nói trắng ra, thì mới là thịt da, hôn hít sao. Phạm Thiên Thư đã tự nhận mình đầy thôi:

mặc chi cái áo thiền sư ốm ờ.

Phạm Thiên Thư, làm thơ như: mây đầu sông thắm, tóc người cuối sông, trào tuôn lênh láng. Đọc thơ ông, dường biết mình đang giữa cõi phù sinh, chẳng gì mãi mãi, chẳng gì bền lâu, mà vẫn nghe mạch chảy dòng bình yên, thanh thản:

nu là tay Phật chỉ người qua sông.

Động Hoa Vàng, một trong những bài thơ xuất sắc nhất của Phạm Thiên Thư, có một trăm khổ, mỗi khổ bốn câu, kể chuyện gã từ quan, vốn xem nhẹ lợi danh, chán chường chốn thị phi, tìm về nơi non cao suối sâu, lui vào, ẩn dật, mơ được cùng tình ngủ say trong động hoa vàng:

*gối tay nệm cỏ nằm say
gõ vào đá tụng một vài biển kinh
mai sau trời đất thái bình
về lưng núi phượng một mình tụng ca.*

Động Hoa Vàng, nơi có miền tuyết thơm, tơ huyền, hoa rừng, cội thu xanh, đồi dạ lan, đường lặng im, thêm trắng, lưng núi phượng. Là nơi đầy hoa, đầy trăng, đầy cả tiếng chim. Và là nơi để nhớ nhau.

Từ bốn trăm câu này, Phạm Duy đã lựa chọn một số câu để viết thành nhạc phẩm Đưa Em Tìm Động Hoa Vàng. Chỉ lấy một ít, thậm chí, có những câu chỉ lấy một từ, vậy mà khi thành hình, ca khúc vẫn giữ được ý chính của bài thơ. Thế nên, người đời mới trầm trồ, ngợi khen, Phạm Duy tài tình. Thế nên, người đời mới tấm tắc, xuýt xoa, Phạm Duy, phù thủy âm nhạc.

*ta về rũ áo mây trôi
gối trắng đánh giấc bên đồi dạ lan
rừng xưa có gã từ quan
lên non tìm động hoa vàng ngủ say.*

Phạm Thiên Thư, trời sắp xếp cho thơ ông gặp được Phạm Duy, rồi trời lại sắp xếp cho Phạm Duy gặp được Thái Thanh (hoặc có thể, ngược lại, chuyện ấy chẳng quan trọng chi). Không có những môi lương duyên kiểu tiền định ấy, thì không có tên tuổi lẫy lừng họ, trong suốt cả hai thế kỷ, hai mươi và hai mươi mốt, như đã.

Vì thế, với tôi, khóc ta xin nhỏ lệ vào thiên thu, ngoài nghĩa nuôi tiếc, đón đau, còn hàm nghĩa, đó là giọt nước mắt của hẹn ước, là giọt nước mắt đợi tái sinh, là giọt nước mắt mừng vui của ngày gặp lại nhau, hạnh phúc!

KHÓC TA XIN NHỎ LỆ VÀO THIÊN THU!

Mời anh chị và các bạn thưởng thức [ĐỘNG HOA VÀNG](#) qua tiếng hát Thái Thanh.

THÁI THANH (1934–2020)

Vẽ lên hình ảnh người nữ ca sĩ dưới ánh đèn sân khấu, Hoàng Trúc Ly đã có câu thơ thật hay:

*Vì em tiếng hát lên trời
Tay xao dòng tóc, tay mời âm thanh.*

Khoảng năm 1947, gia đình Thái Thanh mở một quán phở mang tên Thăng Long tại vùng kháng chiến. Quán Thăng Long không chỉ là địa điểm ăn uống, mà còn là nơi dừng chân sinh hoạt văn nghệ và nghe nhạc của các văn nghệ sĩ kháng chiến. Anh chị em Thái Thanh cũng thường hát ngay tại quán để phục vụ khách và tạo dựng nền móng đầu tiên cho ban hợp ca Thăng Long đình đám, lừng lẫy một thời ở Sài Gòn sau này.

Sau khi mở quán Thăng Long, gia đình Thái Thanh bắt đầu có sự quen biết với nhạc sĩ Phạm Duy như một người bạn văn nghệ. Đây cũng là thời gian Thái Thanh bắt đầu chập chững bước vào nghề ca hát theo chị là ca sĩ Thái Hằng. Dù không nhớ rõ bài hát đầu tiên mà bà trình diễn là bài nào nhưng Thái Thanh bảo, bài hát ấy chắc chắn là một nhạc phẩm của nhạc sĩ Phạm Duy.

Khi nhạc sĩ Phạm Duy bắt đầu theo đuổi cô chị Thái Hằng, do Thái Hằng lúc đó còn mang nhiều tâm sự cũ nên khá trầm lặng và e dè. Để có thể cưới được Thái Hằng, nhạc sĩ Phạm Duy đã phải nhờ rất nhiều “nguồn lực” để tác động vào người đẹp. Một trong những màn ghi điểm đẹp mắt của Phạm Duy với gia đình Thăng Long là việc ông viết lời Việt cho ca khúc tiếng Áo nổi tiếng *Le Beau Danube Bleu* (tạm dịch là *Dòng sông Danube xanh*) của nhạc sĩ Johann Strauss II, cho cô em Thái Thanh khi đó chỉ mới 14 tuổi trình diễn. Việc thể hiện thành công ca khúc *Dòng Sông Xanh* (lời Việt) của nhạc sĩ Phạm Duy đã giúp Thái Thanh tự tin bước lên sân khấu âm nhạc, sánh vai cùng các anh chị.

Năm 1948, khi cô chị Thái Hằng bước vào ngõ rẽ hôn nhân với chàng nhạc sĩ đa tình Phạm Duy thì cô em ca sĩ Thái Thanh cũng bắt đầu có sự gắn kết chặt chẽ hơn với dòng tân nhạc mang âm hưởng dân ca của chàng nghệ sĩ đa tài Phạm Duy.

Thời kỳ còn ở Bắc, giọng hát của chị em Thái Thanh – Thái Hằng đã được nhiều người yêu thích, ngoài việc tham gia các đoàn lưu diễn văn nghệ phục vụ kháng chiến, tiếng hát của chị em Thái Thanh được phát trên các đài phát thanh ở các đô thị, trên đài Pháp Á.

Năm 1950, Thái Thanh theo gia đình chị gái Thái Hằng và nhạc sĩ Phạm Duy về Hà Nội, rồi vào Sài Gòn định cư vào năm 1951. Anh trai Phạm Đình Chương mãi đến tận năm 1953 mới vào Sài Gòn sau khi đã cưới vợ là nữ ca sĩ Khánh Ngọc. Vậy nên thời gian này, ngoài việc tự luyện tập với sách vở, trau dồi kỹ năng ca hát theo hướng dẫn của anh trai Phạm Đình Chương trước đó, Thái Thanh còn được sự hướng dẫn của anh rể Phạm Duy về nhạc lý và kỹ thuật thanh nhạc. Thái Thanh thua chị gái Thái Hằng đến 7 tuổi và thua anh rể Phạm Duy tới 13 tuổi, lại được sinh ra trong một gia đình Hà Nội gốc, nề nếp gia phong kín kẽ, vậy nên ngay từ lúc còn nhỏ, bà đã là một cô em gái ngoan ngoãn được các anh chị thương yêu, tận tình dạy bảo. Cũng từ năm 1951, cô gái 17 tuổi tên Băng Thanh bắt đầu sử dụng nghệ danh là Thái Thanh, được đặt theo nghệ danh của chị gái Thái Hằng.

Tại Sài Gòn, Thái Thanh chủ yếu hát nhạc của nhạc sĩ Phạm Duy và một số ca khúc của anh trai Phạm Đình Chương. Giọng hát của bà có sự tương thích kỳ lạ với các thể loại âm nhạc đa dạng của nhạc sĩ Phạm Duy, từ nhạc quê hương trầm thiết, nhạc kháng chiến mạnh mẽ, nhạc tình sâu lắng tới các bản trường ca khí khái hào hùng, lồng lộng. Thập niên 1950 – 1970, ban nhạc Thăng Long của gia đình Thái Thanh xuất hiện dày đặc trên các chương trình âm nhạc của đài truyền thanh, truyền hình và các vũ trường. Thái Thanh trở thành giọng nữ chính được yêu thích và mến mộ khắp cả nước.

Nhiều người cho rằng, chính vì yêu thích và tâm đắc với giọng hát của Thái Thanh nên nhạc sĩ Phạm Duy đã sáng tác nhiều bài phù hợp với cung giọng của bà. Còn với Phạm Duy, ông không ngần ngại thừa nhận rằng: “Giọng hát Thái Thanh, một giọng hát diễm tuyệt” và “Thái Thanh chỉ cần cất giọng là người ta đã mê bất kể bài nào”. Phải thừa nhận một điều rằng, rất nhiều những nhạc phẩm của nhạc sĩ Phạm Duy, nếu không phải là giọng ca Thái Thanh thì không ai có thể trình diễn, lột tả hết được vẻ đẹp của ca từ và giai điệu. Và ngược lại, có lẽ chỉ ở âm nhạc Phạm Duy mới có đủ “đất diễn” để Thái Thanh phô diễn được hết nội lực trong giọng hát của bà.

Nhiều nhận định cho rằng, chính cách hát của Thái Thanh đã góp phần định hình cho thẩm mỹ âm nhạc Việt nửa sau thế kỷ 20. Và chắc rằng, khi nhắc đến sự chuyển mình của âm nhạc Việt giai đoạn này, không thể không nhắc đến cặp gạo cội tiên phong là Phạm Duy – Thái Thanh.

Mời anh chị và các bạn đọc tiếp về [CA SĨ THÁI THANH](#).

oOo

PHẠM ĐÌNH CHƯƠNG (1929–1991)

Phạm Đình Chương (1929–1991) là một nhạc sĩ tiêu biểu của nền tân nhạc Việt Nam. Ông còn là một ca sĩ với nghệ danh Hoài Bắc.

Phạm Đình Chương sinh ngày 14 tháng 11 năm 1929 tại phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Quê nội ông ở Hà Nội và quê ngoại ở Sơn Tây. Ông xuất thân trong một dòng họ mà hầu hết đều làm văn nghệ. Chú ông là nhà văn Trúc Khê, nhạc sĩ Phạm Ngọc Cần. Cô là nghệ sĩ Song Kim, dưỡng là nhà thơ Thế Lữ. Anh ông là họa sĩ Phạm Văn Đôn và nhạc sĩ Phạm Văn Chung.

Phạm Đình Chương theo học trường Bưởi đến trung học thì nghỉ học, gia nhập đoàn ca kịch lưu diễn ở nông thôn vào năm 1946.

Năm 1951, ông về Hà Nội lập ra ban hợp ca Thăng Long nổi tiếng.

Năm 1953, ông lập gia đình với ca sĩ Khánh Ngọc (sinh năm 1937, tên thật là Hàn Thị Lan Anh) rồi chuyển vào Sài Gòn sống.

Sau sự kiện 30 tháng 4 năm 1975, ông định cư tại California, Hoa Kỳ.

Ông mất 22 tháng 8 năm 1991 tại California.

Mời anh chị và các bạn đọc tiếp về [NHẠC SĨ PHẠM ĐÌNH CHƯƠNG](#).

Mời anh chị và các bạn thưởng thức: [NỬA HỒN THƯƠNG ĐAU](#).

Duc Luu Bui



Nguồn: Internet eMail by kb chuyển

*Đăng ngày Thứ Ba, October 8, 2024
tkd Khóa 10A—72/SQT/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*